|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD- ĐT NAM ĐỊNH**TRƯỜNG THCS HÀN THUYÊN** |  **ĐỀ THI THỬ VÀO THPT**  **NĂM HỌC 2023 - 2024****Môn: Ngữ văn - Lớp 9**  |

 *Đề gồm 02 trang*

**Phần 1. Tiếng việt ( 2 điểm)** Hãy viết chữ cái đứng trước phương án đúng vào bài làm

**Câu 1.**Các thành ngữ sau đây liên quan đến những phương châm hội thoại nào?

 *Nói băm nói bổ; nói như đấm vào tai; nói ngọt lọt đến xương; nói bóng nói gió; nửa úp nửa mở; nói nước đôi…*

 A. Phương châm lịch sự; Phương châm cách thức.

 B. Phương châm lịch sự; phương châm quan hệ.

 C. Phương châm về chất, phương châm cách thức.

 D. Phương châm về lượng; phương châm cách thức.

**Câu 2.** Từ *“hành động”* trong câu *“Đó là một hành động đúng đắn”* là loại từ gì?

 A. Động từ B. Danh từ C. Tính từ D. Số từ

**Câu 3**. Câu nào *không* chứa thành phần biệt lập?

 A. *Hôm nay, ông Nhĩ có vẻ khỏe ra nhỉ* ?( Nguyễn Minh Châu)

 B. *Điều này, ông khổ tâm hết sức* ( Kim Lân)

 C. *Này, bảo bác ấy có trốn đi đâu thì trốn* ( Ngô Tất Tố).

 D.*Tôi hãy còn nhớ buổi chiều hôm đó- buổi chiều sau một ngày mưa rừng, giọt mưa còn đọng trên lá, rừng sáng lấp lánh .* (Nguyễn Quang Sáng)

**Câu 4.**Để hoàn thành đoạn đối thoại sau bằng câu nói có hàm ý, chọn phương án nào dưới đây ?

* **Chủ nhật này, về quê ngoại của mình chơi đi !**
1. Ừ, mấy giờ xuất phát ?
2. Tiếc quá, tớ không đi được rồi
3. Nhất trí, tớ cho cả em gái tớ về cùng được không ?
4. Nhà tớ có kế hoạch về quê nội rồi.

**Câu 5.** Xét theo mục đích nói, câu văn nào sau đây là câu trần thuật ?

A*. Ôi con sông màu nâu* ( Hữu Thỉnh)

B. *Cái mạnh của con người Việt Nam ta là sự cần cù, sáng tạo.* (Vũ Khoan)

*C. Sao mày cứng đầu quá vậy hả ?* (Nguyễn Quang Sáng)

*D. Đừng có đi đâu đấy.* (Kim Lân)

**Câu 6**: Từ *“ chết”* nào trong đoạn văn sau **không** được dùng theo nghĩa gốc *“ Rồi y sẽ chết(1) mà chưa làm gì cả. Chết(2) mà chưa sống. Chết(3) là thường. Chết(4) ngay trong lúc sống mới thật là nhục nhã”* ( *Sống mòn*- Nam Cao)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Chết (1)  | B. Chết (2) | C. Chết (3)  | D. Chết (4) |

 **Câu 7**.Tập hợp từ nào sau đây là tục ngữ ?

 A. Thiên biến vạn hóa B. Đi hỏi già, về nhà hỏi trẻ

 C. Rồng đến nhà tôm D. Cây nhà lá vườn

**Câu 8.** Các câu văn trong đoạn trích:*“Theo bố tôi, cái tên quan trọng lắm. Bởi nó là cái tiếng đẹp đẽ nhất mà người ta sẽ gọi trong suốt cuộc đời đứa trẻ.”* (Nguyễn Ngọc Thuần), đã sử dụng phép liên kết nào ?

A. Phép thế, phép nối B.Phép trái nghĩa, phép đồng nghĩa

C. Phép liên tưởng, phép trái nghĩa D. Phép thế, phép liên tưởng

**Phần II. Đọc hiểu ( 2,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

 *Ở Nhật Bản, khi một cái bát bị nứt vỡ, họ dùng vàng gắn lại những mảnh vỡ để tạo thành một tác phẩm nghệ thuật mới.*

*Người Nhật tin rằng, khi một thứ gì đó từng bị tổn thương và mang trong mình một lịch sử, nó sẽ đẹp hơn. Vì thế, thay vì vứt một cái bát vỡ đi, họ sẽ gắn lại những mảnh vỡ bằng vàng. Thay vì tìm cách che dấu đi những vết nứt vỡ, họ dùng vàng để làm chúng nổi bật lên như một cách để ca tụng và biến chúng thành điểm nhấn của cả chiếc bát.*

*Con người cũng vậy. Tất cả những khó khăn, thương tổn bạn đã hoặc đang phải trải qua không làm cho bạn xấu xí hơn. Bạn có quyền lựa chọn để sơn lên những thương tổn ấy của mình một lớp vàng. Bạn hoàn toàn có thể vực mình dậy và rút ra bài học từ những vấp váp ấy để trở thành phiên bản tốt hơn của chính mình.*

*Bạn hoàn toàn có thể tự hào về những vết sẹo từ những tổn thương của mình và nói rằng: “Hãy nhìn những gì tôi đã trải qua. Nhờ chúng mà tôi trở thành tôi của ngày hôm nay. Giờ không có gì là tôi không thể vượt qua.”*

*Không ai có một cuộc đời hoàn hảo. Nhưng ai cũng có thể lựa chọn để sơn vàng lên những mảnh vỡ của cuộc đời mình.*

 (Nguồn [*https://kenhphunu.com/danh-cho-ai-da-tung-do-vo.html*](https://kenhphunu.com/danh-cho-ai-da-tung-do-vo.html))

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1 (0,5 điểm):** Theo tác giả,người Nhật Bản đã làm gì khi một cái bát bị nứt vỡ ?

**Câu 2 (0.75 điểm):** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu: “*Ai cũng có thể lựa chọn để sơn vàng lên những mảnh vỡ của cuộc đời mình.”*

**Câu 4 (0.75 điểm):** Em có đồng tình với lời khuyên: “*Bạn hoàn toàn có thể tự hào về những vết sẹo từ những tổn thương của mình”* không ? Vì sao ?

**II. LÀM VĂN (6,0 điểm)**

**Câu 1. (1.5 điểm)**

 Từ nội dung văn bản ở phần Đọc hiểu, hãy viết 01đoạn văn ( khoảng 15 câu ) trình bày suy nghĩ về *ý nghĩa của việc thích ứng trong mọi hoàn cảnh.*

**Câu 2. (4.5 điểm)**

Về bài thơ *Ánh trăng*, có ý kiến cho rằng: “*Bài thơ thể hiện* nỗi ăn năn nhân bản, thức tỉnh tâm linh, làm đẹp con người” (Nguyễn Bùi Vợi - Báo Văn nghệ, số 16/1986).

 Hãy phân tích đoạn thơ sau để làm sáng tỏ ý kiến trên:

 *Thình lình đèn điện tắt
 phòng buyn-đinh tối om*

 *vội bật tung cửa sổ
 đột ngột vầng trăng tròn*

 *Ngửa mặt lên nhìn mặt*

 *có cái gì rưng rưng*

 *như là đồng là bể
 như là sông là rừng*

 *Trăng cứ tròn vành vạnh
 kể chi người vô tình
 ánh trăng im phăng phắc
 đủ cho ta giật mình.*

 ( Trích *Ánh trăng*- Nguyến Duy )

 ..………………..Hết……………….

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**PHẦN I. Tiếng Việt ( 2.0 đ)** Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** |
| **A** | **B** | **B** | **D** | **B** | **D** | **B** | **A** |

**PHẦN II: Đọc hiểu văn bản ( 2 điểm)**

**Câu 1.**

Theo tác giả, Người Nhật Bản đã dùng *vàng gắn lại những mảnh vỡ để tạo thành một tác phẩm nghệ thuật mới.*

*HS nêu trọn vẹn cho 0,5 điểm.*

*HS không nêu trọn vẹn không cho điểm.*

**Câu 2.**Biện pháp tu từ ẩn dụ được sử dụng trong câu “*Ai cũng có thể lựa chọn để sơn vàng lên những mảnh vỡ của cuộc đời mình*” là:

-Ẩn dụ: sơn vàng, mảnh vỡ (0,25 đ)

- Tác dụng:

+ Lời văn hàm súc, tăng sức gợi hình, gợi cảm , cách diễn đạt sinh động, hấp dẫn

+ Giúp ta thấy rõ được giá trị khi mà mỗi người biết vươn lên, khắc phục, sửa sai từ những sai lầm hay vấp ngã, biết làm đẹp cuộc đời mình

 + Khuyên mỗi người hãy có sự lựa chọn, quyết định đúng đắn để vượt lên khó khăn, tìm kiếm hạnh phúc cho bản thân.

 (HS : nêu 2-3 tác dụng cho 0.5 đ)

**Câu 3.**Học sinh bày tỏ quan điểm của bản thân: đồng tình/không đồng tình/đồng tình một phần. (0.25 điểm) Lí giải hợp lí, thuyết phục. (0,5 điểm)

* Nếu theo hướng đồng tình: Những vết sẹo chứng tỏ bạn đã có nhiều trải nghiệm phong phú…. biết tự mình chữa lành những vết thương nên có bản lĩnh, vững vàng hơn….có kinh nghiệm hơn trong cuộc đời…..Vì thế rất đáng tự hào
* Nếu theo hướng không đồng tình: Những vết sẹo đó là chứng tích của những sai lầm, vấp ngã…. nên không có gì đáng tự hào…

 ***Lưu ý:*** *Học sinh trả lời các ý trong Đáp án bằng các cách diễn đạt tương đương vẫn cho điểm tối đa.*

**PHẦN III: Tập làm văn ( 6 điểm)**

**Câu 1 (1.5 điểm)**

a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận xã hội: *Mở đoạn* nêu được vấn đề, *thân đoạn* triển khai được vấn đề, *kết đoạn* khái quát được vấn đề; đảm bảo đúng dung lượng khoảng 15 câu

b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.

c.Triển khai vấn đề nghị luận thành luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng phù hợp thuyết phục

**Sau đây là một số gợi ý:** *ý nghĩa của việc thích ứng trong mọi hoàn cảnh.*

- Giúp chúng ta nhanh chóng nắm bắt được vấn đề, tìm ra giải pháp tốt nhất, có sự ứng phó xuất sắc để vượt lên, chiến thắng nghịch cảnh, tận dụng những cơ hội. …để thành công.

- Là điều kiện quan trọng giúp chúng ta có thể dễ dàng thích nghi với cuộc sống luôn có nhiều biến động, để theo kịp với sự phát triển và thay đổi liên tục của thời đại và xã hội , không trở thành kẻ lạc hậu.

- Giúp con người trở nên năng động, sáng tạo, tự chủ, nhạy bén, dám nghĩ dám làm, dám thay đổi theo chiều hướng tích cực

- Người biết thích ứng linh hoạt và cải tạo hoàn cảnh luôn được mọi người yêu quý, khâm phục ủng hộ và tin tưởng giao cho các trọng trách quan trọng…

…….

- Dẫn chứng….

**Hướng dẫn chấm:**

*-* ***Điểm 1,25 - 1,5****: Đảm bảo các yêu cầu trên, có sức thuyết phục cao với lí lẽ và dẫn chứng hợp lí, lập luận chặt chẽ, diễn đạt có giọng điệu.*

*-* ***Điểm 0,75 - 1,0:*** *Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên, có sức thuyết phục, diễn đạt mạch lạc.*

***- Điểm 0,25 - 0,5****: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, lập luận chưa thực sự thuyết phục, còn có nhiều lỗi chính tả.*

*-* ***Điểm 0****: Không làm hoặc lạc đề.*

**Câu 2 (4,5 đ)**

**\* Yêu cầu chung:**

\*Yêu cầu chung: Học sinh biết cách tạo lập một bài văn nghị luận văn học có nhận định. Văn viết có cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

**\*Yêu cầu cụ thể:**

a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Trình bày đầy đủ ba phần: mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài giới thiệu được vấn đề nghị luận. Thân bài triển khai thành các luận điểm để làm rõ vấn đề nghị luận. Kết bài khái quát được vấn đề nghị luận.**( 0,25đ)**.

b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Làm sáng tỏ ý kiến **( 0,25đ)**.

c. Triển khai vấn đề nghị luận: Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng. Dưới đây là một hướng triển khai:

**1**. **Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm, đoạn trích và định hướng vấn đề. (0,5 điểm)**

**2. Giải thích:** Ý kiến đã khẳng giá trị đặc sắc về nội dung, tư tưởng tạo nên sức sống của tác phẩm *Ánh trăng*: Bài thơ là quá trình ăn năn của tác giả khi nhận ra thái độ sống vô tình quên lãng với quá khứ . Từ nỗi ăn năn ấy nhà thơ đã trở về với những điều tốt đẹp, vì thế mà góp phần làm cho lương tâm mình trong sáng hơn. (**0.5 điểm )**

**3. Phân tích, chứng minh (2.0 điểm)**

**a) Luận điểm 1.** Đoạn thơ thể hiện *nỗi ăn năn đầy nhân bản* của chính tác giả về những lỗi lầm đã qua ( phân tích khổ 4,5)

- Khổ 4.Tình huống bất ngờ đã bộc lộ cảm xúc ngỡ ngàng khi con người gặp lại vầng trăng, từ đó ân hận vì mình đã quên người bạn tình nghĩa năm xưa….

- Khổ 5.Cảm xúc trào dâng mãnh liệt của con người khi gặp lại cố nhân, nhớ lại những kỷ niệm xưa cũ, từ đó trăn trở day dứt vì mình đã lãng quên quá khứ nghĩa tình…

**b) Luận điểm 2.** Đoạn thơ đã thức tỉnh tâm linh, làm đẹp con người ( phân tích khổ cuối )

Lưu ý: Phần chứng minh nhận định, thí sinh phân tích cả đoạn thơ mà không chia luận điểm theo nhận định ở đề bài thì cho ½ số điểm phần thân bài nếu phân tích đầy đủ, thuyết phục.

**4. Đánh giá chung: ( 0,5đ)**

***- Nghệ thuật :***

+ Thể thơ năm chữ sáng tạo, gieo vần cách, lời thơ kết hợp tự sự và trữ tình tạo nên giai điệu tâm tình của bài thơ. Đoạn thơ cao trào của câu chuyện với tình huống tạo bước ngoặt, mở ra suy ngẫm.
+ Nhịp thơ nhịp nhàng theo lời kể tự nhiên của nhân vật trữ tình nhưng khi có ngân nga tha thiết có khi trầm lắng suy tư.

+ Hình ảnh thơ bình dị, hàm súc, giàu sức gợi và mang ý nghĩa biểu tượng. Sử dụng kết hợp các biện pháp nghệ thuật: so sánh, ẩn dụ, nhân hoá, điệp ngữ…

* ***Nội dung :*** Đoạn thơ đã thể hiệnnhững cảm xúc và suy ngẫm sâu sắc của con người khi gặp lại vầng trăng để rồi giật mình thức tỉnh…

 - Khẳng định tính đúng đắn của nhận định .Từ đó người đọc thấm thía những bài học sâu sắc mà đọan thơ nói chung, bài thơ nói riêng giúp con người sống tốt đẹp hơn( không lãng quên quá khứ….đạo lý sống uống nước nhớ nguồn….)

 - Liên hệ với những tác phẩm khác viết về đề tài để thấy giá trị của bài thơ Ánh trăng, tài năng , tấm lòng của tác giả…..

**c. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt **( 0,25đ)**.

**d. Sáng tạo:** Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận **( 0,25đ)**.

**\* Hướng dẫn chấm:**

- Điểm từ 4,0 -> 4,5: Đảm bảo đầy đủ các yêu cầu nêu trên, có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc.

- Điểm từ 3,0 -> 3,75: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích chứng minh khá đầy đủ, sâu sắc.

- Điểm 2,0 -> 2,75: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết đánh giá, văn còn lủng củng, còn mắc lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.

- Điểm dưới 1,75: Chưa hiểu đúng đề, phân tích nhân vật một cách chung chung, không gắn với nhận định.

- Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề.

**\* Lưu ý chung:**

- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.

- Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.